PHỤ LỤC

QUY ĐỊNH VỀ CÁC BIỂU, MẪU

(Kèm theo Quy chế quản trị vốn đầu tư của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại các doanh nghiệp)

Mẫu số 01: Văn bản hướng dẫn chuẩn bị họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v Hướng dẫn chuẩn bị nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty con, Công ty liên kết năm 20….	*Hà Nội, ngày….tháng….năm 20…*

Kính gửi: Người đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại các công ty con, công ty liên kết.

Để chuẩn bị tốt cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), họp Hội đồng quản trị (HĐQT), Hội đồng thành viên (HĐTV) thường niên năm 20..của các Công ty con, Công ty liên kết và họp ĐHĐCĐ thường niên năm 20..của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty) dự kiến vào …/…/20.., Tổng công ty yêu cầu Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết có vốn đầu tư của Tổng công ty (sau đây gọi chung là đơn vị) thực hiện tốt các nội dung sau:

I. Yêu cầu chung đối với Người đại diện vốn tại các đơn vị:

1. Chuẩn bị các hồ sơ tài liệu và điều kiện để tổ chức họp ĐHĐCĐ của công ty trước ngày …./202…, quyết toán và kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật kiểm toán độc lập[1] và gửi Báo cáo tài chính cho các cơ quan quản lý theo thời hạn quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

2. Xây dựng chương trình công tác năm 202… của Người đại diện vốn, phương án khắc phục lỗ, phương án thu hồi công nợ đối với những đơn vị có nợ khó đòi, còn lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/20… báo cáo xin ý kiến Tổng công ty.

3. Các kiến nghị đối với Tổng công ty (nếu có): Người đại diện vốn cần nêu rõ ràng, cụ thể nội dung từng kiến nghị đối với Tổng công ty.

II. Danh mục tài liệu trình phê duyệt nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 20… của các đơn vị là công ty cổ phần:

Yêu cầu Người đại diện vốn hoàn thiện và gửi về Tổng công ty các nội dung

---

[1]Điểm d, khoản 1 và điểm c, khoản 3, Điều 15 Nghị định 17/2012/NĐ-CP quy định: "Công ty đại chúng, tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán"; "Doanh nghiệp, tổ chức mà các tập đoàn, tổng công ty nhà nước nắm giữ từ 20% quyền biểu quyết trở lên tại thời điểm cuối năm tài chính phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm".

báo cáo và tài liệu theo danh mục quy định sau đây:

1) Thông báo triệu tập/ Thư mời họp ĐHĐCĐ;

2) Tờ trình của Người đại diện vốn báo cáo xin chủ trương Tổng công ty về kế hoạch, chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 20… (bản gốc có ký tên của Người đại diện vốn chính/Trưởng đại diện);

3) Báo cáo tài chính 20... đã qua kiểm toán kèm thư quản lý của công ty kiểm toán- bản copy (nếu có);

4) Chương trình họp ĐHĐCĐ năm 20…;

5) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 20… (bản gốc);

6) Báo cáo kết quả hoạt động SX-KD năm 20… và phương hướng nhiệm vụ năm 20….;

7) Báo cáo kiểm điểm đánh giá nhiệm kỳ, phương hướng hoạt động và những chỉ tiêu cơ bản của nhiệm kỳ tiếp theo (nếu có);

8) Tờ trình về phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 20…..;

9) Các Tờ trình về Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kế hoạch tài chính; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 20….; Kế hoạch Lao động tiền lương; Kế hoạch đầu tư và nguồn vốn đáp ứng cho đầu tư năm 20….;

10) Tờ trình về thông qua mức thù lao thực hiện của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 20… và mức thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS năm 20….;

11) Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 20….;

12) Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có);

13) Phương án khắc phục lỗ, phương án thu hồi công nợ (đối với những đơn vị có nợ khó đòi, còn lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/20….);

14) Tờ trình về việc phê duyệt các nội dung khác năm 20… thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Điều lệ Công ty, Quy chế của Tổng công ty (nếu có);

15) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên;

16) Mẫu phiếu biểu quyết, phiếu bầu.

III. Danh mục tài liệu trình phê duyệt nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên 20… của các đơn vị thuộc loại hình Công ty TNHH; HĐQT đối với Công ty liên doanh:

Người đại diện vốn Tổng công ty tại đơn vị chuẩn bị nội dung họp HĐTV/HĐQT thường niên năm 20… như quy định cho các Công ty cổ phần đã nêu tại mục II (trừ các mục riêng có của loại hình Công ty TNHH), báo cáo xin ý kiến Tổng công ty thông qua nội dung họp HĐTV thường niên năm 20… của đơn

vị trước khi Người đại diện vốn tham gia họp HĐTV thường niên năm 20...

Lưu ý đối với Người đại diện vốn: Nội dung thông qua Báo cáo tài chính năm 20…. đã qua kiểm toán là nội dung bắt buộc phải có trong chương trình họp Hội đồng thành viên thường niên năm 20… của các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty theo quy định tại Quy chế Quản trị vốn và Quy chế về người Đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

IV. Thời hạn gửi hồ sơ:

1. Danh mục hồ sơ tài liệu liên quan đến nội dung họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT/HĐTV thường niên năm 20…. Tổng công ty yêu cầu Người đại diện vốn đảm bảo thời hạn gửi về Tổng công ty như sau:

a) Chậm nhất 21 ngày trước ngày dự kiến họp ĐHĐCĐ năm 20… (đối với loại hình Công ty Cổ phần);

b) Chậm nhất 14 ngày trước ngày họp HĐTV năm 20… (đối với Công ty TNHH); họp HĐQT đối với Công ty liên doanh.

2. Tổng công ty khuyến nghị Người đại diện vốn gửi tài liệu, hồ sơ họp sớm trước thời hạn nêu tại khoản 1 Mục IV nêu trên nhằm đảm bảo thời gian xử lý và giảm áp lực công việc trong thời gian các đơn vị lấy ý kiến tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV.

V. Phương thức thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT, họp HĐTV thường niên năm 20… của các đơn vị:

1. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các Ban chức năng Tổng công ty đối với bộ hồ sơ tài liệu họp ĐHĐCĐ, họp HĐTV/HĐQT năm 20… mà các đơn vị gửi về, Tổng giám đốc Tổng công ty sẽ trình Hội đồng quản trị Tổng công ty thống nhất thông qua (Nghị quyết), giao Tổng Giám đốc chỉ đạo Người đại diện vốn Tổng công ty tại các doanh nghiệp thực hiện biểu quyết theo các nội dung đã được Tổng công ty phê duyệt đối với nội dung, thời gian và chương trình họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT/HĐTV thường niên năm 20… của từng đơn vị.

2. Trường hợp nội dung họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT/HĐTV thường niên năm 20… của đơn vị có nhiều vấn đề phức tạp thì Người đại diện vốn Tổng công ty tại đơn vị/các Ban chức năng Tổng công ty phải đăng ký lịch để lãnh đạo Tổng công ty tổ chức cuộc họp trước khi Tổng giám đốc Tổng công ty có tờ trình trình Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt thông qua nội dung thời gian và chương trình họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT/HĐTV thường niên năm 20… của đơn vị.

VI. Về thời gian tổ chức họp

1. Các đơn vị tổ chức ĐHĐCĐ, họp HĐQT/HĐTV Công ty xong trước ngày …/…/20…. Trường hợp đặc biệt không kịp tổ chức họp ĐHĐCĐ trong thời hạn trên, đề nghị thông báo rõ lý do cho các cổ đông của Công ty biết.

2. Các đơn vị đăng ký ngày tổ chức ĐHĐCĐ, họp HĐTV/HĐQT gửi về Tổng công ty trước ngày **…/…/20…** để Tổng công ty tổng hợp.

3. Yêu cầu Người đại diện vốn Tổng công ty tại các đơn vị hoàn thiện nội dung và tài liệu họp theo quy định trên gửi về Tổng công ty Thép Việt Nam -

CTCP theo đường bưu điện và gửi trước bản mềm qua email cho Ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty:

- Chuyên viên phụ trách công ty con: Ông/Bà……..ĐT:……..

- Chuyên viên phụ trách công ty liên kết: Ông/Bà……..ĐT:……..

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP thông báo để Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện theo đúng nội dung đã yêu cầu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT Tcty;
- TGĐ, các P.TGĐ;
- Ban KS;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Biểu số 01: Bảng so sánh nội dung sửa đổi, bổ sung Hợp đồng/Điều lệ/ Quy chế Công ty

BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HỢP ĐỒNG/ĐIỀU LỆ/QUY CHẾ CÔNG TY .....

(Ban hành kèm theo Công văn số ... ngày ... tháng ... năm... của ……)

STT	Hợp đồng/Điều lệ/Quy chế hiện hành năm...	Dự thảo Hợp đồng/Điều lệ/Quy chế đề xuất sửa đổi	Lí do sửa đổi, bổ sung
1	**CHƯƠNG ...** **Điều ...** Khoản ...	**CHƯƠNG ...** **Điều ...** Khoản ...	
...			

(Bảng so sánh chỉ liệt kê các điều khoản sửa đổi bổ sung, đồng thời các nội dung có sự khác biệt phải được gạch chân hoặc bôi đậm)

Mẫu số 02: Công văn đôn đốc gửi tài liệu họp ĐHĐCĐ, HĐQT, HĐTV thường niên

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV năm....của Công ty....	*Hà Nội, ngày....tháng...năm 20...*

Kính gửi: Người đại diện vốn Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.....

Về việc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty...., Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/VNSTEEL) có ý kiến như sau:

1. Ngày /.../20..., Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP đã có Công văn số..../VNS-KTĐT ngày.../.../20...về việc hướng dẫn họp ĐHĐCĐ, HĐQT, HĐTV thường niên năm 20...gửi Người đại diện vốn tại các công ty con và công ty liên kết. Trong đó, yêu cầu Người đại diện vốn hoàn thiện và gửi về Tổng công ty các nội dung báo cáo và tài liệu theo danh mục quy định. Đến thời điểm này, VNSTEEL vẫn chưa nhận được các tài liệu liên quan và ý kiến của Người đại diện vốn về họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của doanh nghiệp theo quy định.

2. Yêu cầu Người đại diện vốn hoàn thiện và gửi về Tổng công ty các nội dung báo cáo và tài liệu theo đúng các chỉ đạo của Tổng công ty tại Công văn số.../VNS-KTĐT ngày .../.../20....

Tổng công ty thông báo để Người đại diện vốn tại Công ty.....biết và thực hiện./.

Nơi nhận: - Như trên; - HĐQT Tcty; - TGĐ, các P.TGĐ; - Ban KS; - Các Ban nghiệp vụ Tcty; - Thư ký Tcty; - Lưu: VT, KTĐT.	**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Mẫu số 03: Công văn yêu cầu doanh nghiệp giải trình lý do chưa tổ chức ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM – CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV năm....của Công ty....	*Hà Nội, ngày..... tháng.... năm 20...*

Kính gửi: HĐQT/HĐTV Công ty.....

Về việc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty...., Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/VNSTEEL) có ý kiến như sau:

1. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Khoản…., Điều…Điều lệ Công ty: "……". Tuy nhiên đến nay VNSTEEL chưa nhận được Giấy mời/Thông báo của Công ty về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty.

Với tư cách là Cổ đông/Thành viên góp vốn của Công ty, VNSTEEL đề nghị HĐQT/HĐTV Công ty thông báo lý do chưa tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty cho VNSTEEL và các Cổ đông/ Thành viên được biết.

2. Đề nghị Công ty tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty và gửi Giấy mời/Thông báo cho VNSTEEL và các Cổ đông/ Thành viên của Công ty, đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp

Trân trọng./.

Nơi nhận:	**TỔNG GIÁM ĐỐC**
- Như trên; - HĐQT Tcty; - TGĐ, các P.TGĐ; - Ban KS; - Các Ban nghiệp vụ Tcty; - Thư ký Tcty; - ĐDV tại Công ty… - Lưu: VT, KTĐT.	

Mẫu số 04: Công văn yêu cầu Đại diện vốn giải trình lý do không báo cáo việc tổ chức ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của doanh nghiệp

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM – CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV năm....của Công ty....	*Hà Nội, ngày....tháng.... năm 20...*

Kính gửi: Người đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTP tại Công ty.....

Về việc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty...., Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/VNSTEEL) có ý kiến như sau:

1. Ngày /.../20..., Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP đã có Công văn số..../VNS-KTĐT ngày.../.../20...về việc hướng dẫn họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm 20...gửi Người đại diện vốn tại các công ty con và công ty liên kết. Trong đó, yêu cầu Người đại diện vốn hoàn thiện và gửi về Tổng công ty các nội dung báo cáo và tài liệu theo danh mục quy định. Đến thời điểm này, VNSTEEL vẫn chưa nhận được Giấy mời/Thông báo họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV và các tài liệu liên quan và ý kiến của Người đại diện vốn về họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của doanh nghiệp theo quy định.

2. Được biết ngày.../.../..., Công ty.....đã tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV nhưng Người đại diện vốn không báo cáo và gửi tài liệu liên quan đến cuộc họp cho Tổng công ty. Tổng công ty yêu cầu Người đại diện vốn có văn bản nêu rõ lý do vấn đề nêu trên, đồng thời gửi ngay về Tổng công ty các tài liệu sau:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV;
- Các Nghị quyết, quyết định liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV;
- Báo cáo tài chính năm đã được thông qua;
- Các tài liệu liên quan khác;

Đề nghị Công ty tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên của Công ty và gửi Giấy mời/Thông báo cho VNSTEEL và các Thành viên/Cổ đông của Công ty, đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp

Trân trọng./.

Nơi nhận:	**TỔNG GIÁM ĐỐC**
- Như trên; - HĐQT Tcty; - TGĐ, các P.TGĐ; - Ban KS; - Các Ban nghiệp vụ Tcty; - Thư ký Tcty; - Lưu: VT, KTĐT.	

Mẫu số 05: Công văn gửi doanh nghiệp đề nghị hoãn/điều chỉnh nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v hoãn/điều chỉnh lại nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/ HĐTV của Công ty....	*Hà Nội, ngày.... tháng....năm 20...*

Kính gửi: HĐQT/HĐTV Công ty.....

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP nhận được Công văn số.....ngày.../.../20... của HĐQT/HĐTV Công ty.....về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm 20...tổ chức vào ngày.../.../20..., sau khi xem xét, VNSTEEL có ý kiến như sau:

1. Thể thức triệu tập họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty chưa đảm bảo đúng quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

Hoặc:

- Không đảm bảo quy định về thời gian gửi tài liệu cuộc họp cho các cổ đông/bên liên doanh (VNSTEEL nhận được tài liệu họp ngày.../.../20..., không đảm bảo....ngày làm việc trước cuộc họp theo quy định).

Và/hoặc:

- Tài liệu về các nội dung cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty (nêu rõ các tài liệu cần được gửi) không được gửi kèm Giấy mời/Thông báo theo quy định, VNSTEEL và các cổ đông/thành viên khác không có cơ sở để nghiên cứu và biểu quyết các nội dung này.

2. Để đảm bảo ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty được thành công và đúng quy định, đề nghị hoãn tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV ngày.../.../20... và thông báo cho các cổ đông/thành viên biết và tổ chức triển khai lại các thủ tục ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm ...(chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến các nội dung biểu quyết tại cuộc họp) theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Luật Doanh nghiệp.

(Trường hợp tài liệu gửi không đúng thời gian quy định, không có tài liệu kèm theo)

Hoặc:

Để đảm bảo ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty được thành công và đúng quy định, đề nghị điều chỉnh lại nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên tổ chức ngày.../.../20..và thông báo các cổ đông/thành viên được

biết. Các nội dung...(không có tài liệu gửi kèm) đề nghị không biểu quyết tại cuộc họp này và sẽ được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp bất thường (hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) khi HĐQT/HĐTV gửi đầy đủ tài liệu và đúng thời gian quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

(Trường hợp gửi tài liệu không đầy đủ)

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT Tcty;
- TGĐ, các P.TGĐ;
- Ban KS;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Mẫu số 06:Tờ trình thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV các đơn vị

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-VNS	*Hà Nội, ngày....tháng....năm 20....*

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua nội dung, chương trình họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm 20....của Công ty.....

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty) ban hành kèm theo Quyết định số …./QĐ-VNS ngày …/…/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quy chế Quản trị vốn đầu tư của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số …./QĐ-VNS ngày …./…./2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quy chế về người Đại diện của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số …../QĐ-VNS ngày …/…/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP.

Xét Tờ trình số ..... ngày .../..../20... của Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty .....(Công ty .....) báo cáo và xin ý kiến Tổng công ty về nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm 20.....;

Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng quản trị Tổng công ty thông qua nội dung, thời gian và chương trình họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên năm 20.... của Công ty ..... như sau:

I. Thông tin doanh nghiệp

1. Tên đơn vị:

2. Trụ sở chính:

3. Mô hình hoạt động:

Mã cổ phiếu (nếu có):

4. Vốn điều lệ: .....tỷ đồng

5. Vốn Tổng công ty: chiếm .....% vốn điều lệ, tương đương ..... tỷ đồng.

6. Ngành nghề kinh doanh chính:

7. Đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty…..

- Ông/bà....., chức danh, đại diện .....% vốn góp của Tổng công ty, chiếm .....% vốn Điều lệ.

- Ông/bà....., chức danh, đại diện .....% vốn góp của Tổng công ty, chiếm .....% vốn Điều lệ.

- Ông/bà....., chức danh, đại diện .....% vốn góp của Tổng công ty, chiếm .....% vốn Điều lệ.

II. Ý kiến của Tổng Giám đốc

1. Về thẩm quyền

- Căn cứ.....

- Căn cứ .....

....

2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 20....: Nhất trí thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 20... và Báo cáo tài chính năm 20..... của Công ty đã qua kiểm toán, với các chỉ tiêu cụ thể sau:

- Sản lượng: .....tấn/ Kế hoạch ..... tấn, đạt .....%.

- Doanh thu: ..... triệu đồng/Kế hoạch ..... triệu đồng, đạt .....%.

- Lợi nhuận trước thuế: ..... triệu đồng/ Kế hoạch ..... triệu đồng, đạt .....%.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/20.....: ..... đồng.

3. Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 20.....:

- Phân phối lợi nhuận/Chia cổ tức bằng tiền mặt: .....

- Trích quỹ: .....đồng, trong đó:

+.....

+.....

- Thời gian chi trả cổ tức/chuyển tiền: Hoàn thành việc chi trả và chuyển tiền trước ngày .../.../20...

4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 20... **(Công ty Cổ phần)**

5. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty đã chi trả trong năm 20... với tổng số tiền là: ..... triệu đồng. **(Công ty Cổ phần)**

6. Về các chỉ tiêu kế hoạch năm 20....:

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 20....: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 20... đã được Tổng công ty giao tại Quyết định số ..../QĐ-VNS ngày .../.../20...- Phụ lục số .../20..../KHSXKD:

- Sản lượng: .... tấn

- Lợi nhuận trước thuế: ..... triệu đồng

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, Đại diện vốn cần lưu ý:

+ .....

+.....

6.2. Kế hoạch đầu tư năm 2022:

Yêu cầu đối với Đại diện vốn: Quá trình thực hiện đầu tư Công ty cần

tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành và các trình tự, quy định của Tổng công ty.

6.3. Về kế hoạch tiền lương và thù lao năm 20..

- Số người lao động bình quân: .....người

- Tiền lương người lao động là: ..... triệu đồng.

- Tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Điều hành: ..... triệu đồng.

- Thù lao không chuyên trách của Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là: ..... triệu đồng.

(Đối với nhân sự tham gia HĐTV/HĐQT, Ban Điều hành làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định).

7. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 20...:

Người đại diện vốn biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ/HĐTV ủy quyền cho Ban Điều hành Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố.

Người đại diện vốn báo cáo xin ý kiến Tổng công ty trước khi Ban Tổng giám đốc thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện báo cáo tài chính năm 20... của Công ty.

8. Về nội dung "...":.....

9. Về thời gian, địa điểm và chương trình họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên 20....:

Người đại diện vốn cần lưu ý:

- Hoàn thiện bộ hồ sơ chính thức gửi cho các cổ đông/thành viên tham dự ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV theo quy định, đồng thời gửi về Tổng công ty (Ban Kỹ thuật Đầu tư) một (01) bộ;

- Quy chế tổ chức, quy chế bầu cử tại ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành;

- Kịp thời gửi Biên bản họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên 20.... về Tổng công ty;

- Thường xuyên cập nhật các thay đổi (nếu có) liên quan đến hồ sơ Công ty, báo cáo Tổng công ty theo đúng quy định hiện hành.

10. Giao Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty .....thông qua ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV để thực hiện quyền biểu quyết theo các nội dung đã được Tổng công ty phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, cần tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và các nội dung quy định tại Quyết định số …./QĐ-

VNS ngày …/…/20... của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TGĐ, các P. TGĐ;
- Ban KS;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Mẫu số 07: Văn bản gửi Đại diện vốn về nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty..... năm 20.....	*Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....*

Kính gửi: Người đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Công ty .....

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty) nhận được Tờ trình số ..... ngày .../.../... của Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty ..... báo cáo và xin ý kiến Tổng công ty về nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty ..... năm 20...

Căn cứ Nghị quyết số ..... ngày .../.../...của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty ....., Tổng Giám đốc Tổng công ty đề nghị Người đại diện vốn tham dự, tham gia ý kiến và biểu quyết như sau:

1. Về thời gian, địa điểm, chương trình tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV:

2. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 20... và Báo cáo tài chính năm 20... của Công ty đã qua kiểm toán, với các chỉ tiêu cụ thể sau:

- Sản xuất: ..... tấn/ Kế hoạch ..... tấn, đạt ..... %
- Tiêu thụ: ..... tấn/ Kế hoạch ..... tấn, đạt ..... %
- Doanh thu thuần: ..... đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: ..... đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: ..... đồng.
- Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/20....: ..... đồng.

3. Về phân phối lợi nhuận năm 20.....:

- Về việc trích các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 20... như sau:
- Về chia lợi nhuận năm 20....:

Thời gian chi trả lợi nhuận: .....

4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 20... **(Công ty Cổ phần)**

5. Thông qua mức thù lao của HĐQT/HĐTV, Ban Kiểm soát Công ty đã

chi trả trong năm 20... với tổng số tiền là: ..... triệu đồng

6. Về các chỉ tiêu kế hoạch năm 20…:

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 20…:

- Sản xuất: ..... tấn

- Tiêu thụ: ..... tấn

- Lợi nhuận trước thuế: ..... tỷ đồng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Đại diện vốn cần lưu ý:

+.....

+ .....

6.2. Về kế hoạch đầu tư năm 20…:

6.3. Về kế hoạch tiền lương và thù lao năm 20…:

- Số lao động bình quân: ..... người

- Tiền lương của người lao động: ..... triệu đồng.

- Tiền lương Hội đồng thành viên, Ban Điều hành là: ..... triệu đồng.

- Thù lao không chuyên trách HĐQT/HĐTV, Ban Kiểm soát:

+ .....

+ .....

Tổng quỹ thù lao không chuyên trách năm 20.... không được vượt quá .....triệu đồng.

(Đối với nhân sự tham gia HĐQT/HĐTV, Ban Kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm).

7. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 20….:

Người đại diện vốn biểu quyết thông qua ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV ủy quyền cho Ban Điều hành lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố.

Người đại diện vốn báo cáo xin ý kiến Tổng công ty trước khi Ban Tổng giám đốc thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện báo cáo tài chính năm 20… của Công ty.

.....

Giao Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty ..... thông qua ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV để thực hiện quyền biểu quyết theo các nội dung đã được Tổng công ty phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, cần tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và các nội dung quy định tại Quyết định số …/QĐ-VNS ngày …/…/20... của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Sau khi hoàn thành, đề nghị Người đại diện vốn phối hợp với HĐTV/HĐQT Công ty gửi Biên bản họp, Nghị quyết/Quyết định và các tài liệu có liên quan khác về Tổng công ty.

Tổng công ty thông báo để Người đại diện vốn tại Công ty ..... biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (để b/c)
- TGĐ, các P. TGĐ;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Mẫu số 08A: Công văn ủy quyền tham dự, phát biểu, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UQ-VNS	*Hà Nội, ngày....tháng....năm 20...*

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: HĐTV/HĐQT Công ty.....

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự 2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp…
- Căn cứ ….,

I. BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

- Tên tổ chức: Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP
- Số ĐKKD:
- Địa chỉ: số 91 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội
- Người đại diện theo pháp luật: - Tổng Giám đốc
- CCCD số: cấp ngày: tại:
- Sở hữu số vốn góp .....đồng (tương ứng….% vốn điều lệ của Công ty)

Bằng chữ:.....

II. BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN (BÊN B):

- Ông/bà:.....
- CCCD số cấp ngày: tại:
- Địa chỉ thường trú: - Điện thoại:

III. Nội dung, phạm vi uỷ quyền

Thay mặt cho VNSTEEL tham dự, phát biểu, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ /HĐQT/HĐTV tổ chức ngày…/…/… của Công ty…..

Ông/bà…..có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của cuộc họp, không được ủy quyền lại cho người khác; cam kết thực hiện đúng theo chỉ đạo của VNSTEEL, chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước VNSTEEL và pháp luật về các tổn thất, thiệt hại gây ra nếu không thực hiện đúng các cam kết này.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV nói trên và được lập thành ba (03) bản, 01 bản lưu tại VNSTEEL, 01 bản giao người được ủy quyền, 01 bản nộp hoặc gửi cho Công ty….trước khi họp.

Người nhận ủy quyền	**Đại diện theo pháp luật của Bên ủy quyền**

Mẫu số 08B: Công văn ủy quyền tham dự, phát biểu, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: HĐTV/HĐQT Công ty……

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp…;

- Căn cứ Điều lệ Công ty…..;

- Căn cứ Quyết định/Văn bản số…….ngày…./…./20…của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP (VNSTEEL) về việc ủy quyền…….....;

- Căn cứ Văn bản số ngày…/…./20....của VNSTEEL về việc chấp thuận cho ông/bà ……..(A) được ủy quyền lại cho ông/bà…….(B) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐTV Công ty……,

I. BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Ông/Bà ....., sinh năm: .....,

CCCD số: ..... do Công an .....cấp ngày.....,

II. BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN (BÊN B):

Ông/Bà ....., sinh năm: .....,

CCCD số: ..... do Công an ..... cấp ngày .....,

III. NỘI DUNG UỶ QUYỀN

Bên A đồng ý ủy quyền cho Bên B thay mặt Bên A tham dự, phát biểu, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV tổ chức ngày…/…/… của Công ty…..

IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền nêu trên.

2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để Bên B thực hiện công việc;

- Báo cáo VNSTEEL các thông tin liên quan đến công việc thuộc phạm vi ủy quyền;

- Cùng với Bên B thực hiện báo cáo VNSTEEL về kết quả cuộc họp về VNSTEEL.

V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền.

2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của cuộc họp, không được ủy quyền lại cho người khác;

- Thực hiện đúng theo chỉ đạo của VNSTEEL, chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước VNSTEEL và pháp luật về các tổn thất, thiệt hại gây ra nếu không thực hiện đúng các cam kết này;

- Báo cáo VNSTEEL về việc thực hiện công việc theo ủy quyền và các nội dung liên quan.

VI. THỜI HẠN ỦY QUYỀN: Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty……tổ chức vào ngày…./…./20…

Giấy ủy quyền này được lập thành bốn (04) bản, 01 bản lưu tại VNSTEEL, 01 bản giao cho người ủy quyền, 01 bản giao người được ủy quyền, 01 bản nộp hoặc gửi cho Công ty……..trước khi họp.

BÊN UỶ QUYỀN **(BÊN A)**	**BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN** **(BÊN B)**	**XÁC NHẬN CỦA** **TỔNG GIÁM ĐỐC** **TỔNG CÔNG TY**

Mẫu số 09: Báo cáo kết quả họp, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV

TỔNG CÔNG TY
THÉP VIỆT NAM - CTCP
TÊN CÔNG TY:.....

Số: .....
V/v: báo cáo kết quả họp...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm 202...

Kính gửi: **Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP**

Họ và tên Người đại diện vốn:.....

Chức vụ trong doanh nghiệp: .....

Tên doanh nghiệp: .....

Ngày ..... tháng ..... năm ....., Người đại diện đã xin ý kiến và Tổng công ty đã có ý kiến tại văn bản .....

Ngày ..... tháng ..... năm ....., cuộc họp *(đối với cuộc họp)*/bỏ phiếu bằng văn bản *(đối với lấy ý kiến bằng văn bản)* về việc ..... đã diễn ra, tóm tắt kết quả cuộc họp và báo cáo cụ thể như sau:

TT	Nội dung vấn đề	Ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty	Ý kiến của Người đại diện đã tham gia, biểu quyết, quyết định	Ý kiến cuối cùng tại cuộc họp/bỏ phiếu bằng văn bản	Ghi chú

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo kết quả họp biểu quyết
- Biên bản cuộc họp
- Các Nghị quyết, quyết định liên quan đến cuộc họp
- Các tài liệu liên quan khác

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 10: Công văn yêu cầu Người đại diện vốn gửi tài liệu sau cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v họp HĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty....	*Hà Nội, ngày tháng năm 20...*

Kính gửi: Người đại diện vốn Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.....

Ngày.../.../20..., Công ty....đã tổ chức họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV thường niên/định kỳ/bất thường, nhưng Người đại diện vốn Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/VNSTEEL) tại Công ty.....chưa có báo cáo và gửi tài liệu về cuộc họp cho VNSTEEL. VNSTEEL yêu cầu Người đại diện vốn có văn bản nêu rõ lý do vấn đề trên, đồng thời gửi ngay cho VNSTEEL các tài liệu sau:

- Báo cáo kết quả họp biểu quyết
- Biên bản cuộc họp
- Các Nghị quyết, quyết định liên quan đến cuộc họp
- Báo cáo tài chính năm đã được thông qua;
- Các tài liệu liên quan khác

Tài liệu gửi về Tổng công ty trước ngày .../.../20...để xem xét.

Yêu cầu Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty….nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (để b/c)
- TGĐ, các P. TGĐ;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Mẫu số 11: Công văn yêu cầu Người đại diện vốn giải trình nội dung biểu quyết khác với chỉ đạo của Tổng công ty

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v kết quả họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty……..	*Hà Nội, ngày tháng năm 20…*

Kính gửi: Người đại diện vốn Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.....

Về kết quả cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV ngày…/…/… của Công ty….., Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP (Tổng công ty) có ý kiến như sau:

1. Ngày …/…/…, Tổng công ty đã có Công văn số ….ngày…/…/…về nội dung, thời gian, nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty….. Theo đó, yêu cầu Người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty…thực hiện thảo luận và biểu quyết theo đúng các nội dung Tổng công ty đã chỉ đạo. Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu Biên bản họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty, Tổng công ty nhận thấy cuộc họp đã thông qua các vấn đề không phù hợp với các nội dung Tổng công ty đã chỉ đạo Người đại diện vốn tham gia thảo luận và biểu quyết tại công văn nói trên, cụ thể như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến biểu quyết của Tổng công ty tại Công văn số	ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty đã thông qua
1			
2			
3			

2. Tổng công ty yêu cầu Người đại diện vốn tại Công ty….báo cáo bằng văn bản về vấn đề nêu trên trong vòng 15 ngày kể từ ngày ban hành công văn này. Tổng công ty sẽ xem xét và quyết định theo các quy định hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (để b/c)
- TGĐ, các P. TGĐ;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Mẫu số 12 : Công văn yêu cầu doanh nghiệp tổ chức lại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT /HĐTV do nội dung thông qua phù hợp với ý kiến của Tổng công ty

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /VNS-KTĐT V/v kết quả họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty……..	*Hà Nội, ngày tháng năm 20...*

Kính gửi: HĐQT/HĐTV Công ty……..

Về kết quả cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV ngày…/…/… của Công ty……., Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP (VNSTEEL) có ý kiến như sau:

1. Ngày …/…/…, VNSTEEL đã có Công văn số ….ngày…/…/…về nội dung, thời gian, nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV của Công ty….. Theo đó, yêu cầu Người đại diện vốn VNSTEEL tại Công ty…thực hiện thảo luận và biểu quyết theo đúng các nội dung VNSTEEL đã chỉ đạo. Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu Biên bản họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty, VNSTEEL nhận thấy cuộc họp đã thông qua các vấn đề không phù hợp với các nội dung VNSTEEL đã chỉ đạo Người đại diện vốn tham gia thảo luận và biểu quyết tại công văn nói trên, cụ thể như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến biểu quyết của Tổng công ty tại Công văn số	ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty đã thông qua
1			
2			
3			

2. VNSTEEL đề nghị HĐQT/HĐTV Công ty….triệu tập, tổ chức lại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV Công ty để điều chỉnh Biên bản cuộc họp ngày…/…/…

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (để b/c)
- TGĐ, các P. TGĐ;
- Các Ban nghiệp vụ Tcty;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, KTĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Biểu số 02: Báo cáo tình hình SXKD và tài chính Quý/6 tháng/năm

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP
TÊN CÔNG TY:.....

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH QUÝ/6 THÁNG/NĂM...

(Áp dụng theo Biểu số 02.C ban hành kèm theo Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Cùng kỳ năm X-2	Cùng kỳ năm X-1	Thực hiện năm X		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ	Cùng kỳ năm X-2	Cùng kỳ năm X-1	Kế hoạch năm
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4]/[1]	[6]=[4]/[2]	[7]=[4]/[3]
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu (tấn)							
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu (tấn)							
3. Giá vốn hàng bán							
3. Tồn kho cuối kỳ							
B. Chỉ tiêu tài chính							
1. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ							
2. Giá vốn hàng bán							
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ							

4. Doanh thu hoạt động tài chính							
5. Chi phí tài chính							
6. Chi phí bán hàng							
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp							
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh							
9. Thu nhập khác							
10. Chi phí khác							
11. Lợi nhuận khác							
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế							
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành							
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN							
16. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư của chủ sở hữu (ROE)							
17. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)							
18. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu							
19. Hệ số thanh toán ngắn hạn							

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

ĐẠI DIỆN VỐN CHÍNH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

GHI CHÚ:

1. Cột (1), (2): Theo Báo cáo tài chính các năm trước liền kề năm Báo cáo.

2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): bằng tỷ lệ giữa lợi nhuận sau thuế so với vốn chủ sở hữu bình quân trong năm của doanh nghiệp.

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư của chủ sở hữu (ROE)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Vốn đầu tư của chủ sở hữu bình quân}}$$

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế là Mã số 60 trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

- Vốn đầu tư của chủ sở được xác định theo Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp), bao gồm: Vốn góp của chủ sở hữu (Má số 411), Quỹ đầu tư phát triển (Mã số 418), Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản (Mã số 422).

Vốn đầu tư của chủ sở hữu bình quân năm được xác định bằng tổng số dư vốn đầu tư của chủ sở hữu cuối mỗi quý chia cho 4 quý. Trường hợp tại thời điểm lập Báo cáo tài chính năm, doanh nghiệp chưa thực hiện phân phối trích lập các quỹ thì khi thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp phải cộng thêm số trích lập của Quỹ đầu tư phát triển (không quá 30% của phần lợi nhuận sau thuế sau chia lãi cho các bên góp vốn và bù đắp lỗ các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định).

3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA):

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Tổng tài sản bình quân}}$$

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế là Mã số 60 trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

- Tổng tài sản là Mã số 270 trên Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ

Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp). Tổng tài sản bình quân được xác định bằng tổng số dư tổng tài sản cuối mỗi quý chia cho 4 quý.

4. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

$$\text{Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu} = \frac{\text{Tổng nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở hữu}}$$

Trong đó:

- Tổng nợ phải trả là Mã số 300 trên Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

- Vốn chủ sở hữu là Mã số 410 trên Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

5. Khả năng thanh toán nợ đến hạn:

$$\text{Khả năng thanh toán nợ đến hạn} = \frac{\text{Tài sản ngắn hạn}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$$

Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn là Mã số 100 trên Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

- Nợ ngắn hạn là Mã số 310 trên Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp).

Mẫu số 13: Báo cáo quản lý vốn đầu tư năm và kế hoạch năm sau

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày.... tháng năm 20...

BÁO CÁO QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ NĂM 20XX VÀ KẾ HOẠCH NĂM 20XX+1
Công ty.....

Kính gửi: Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP

I. Thông tin chung:

1. Tên doanh nghiệp:

2. Địa chỉ:

3. Mã cổ phiếu (nếu có): Niêm yết tại:

4. Ngành nghề kinh doanh:

5. Cơ cấu vốn điều lệ:

6. Cơ cấu quản trị của doanh nghiệp:

- Thành phần Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên:

- Thành phần Ban Kiểm soát:

- Thành phần Ban Điều hành:

- Người đại diện pháp luật:

7. Người đại diện của VNSTEEL (họ và tên, năm sinh, chức vụ tại doanh nghiệp, tỷ lệ vốn được ủy quyền).

8. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp:

- Số đơn vị thành viên: .....đơn vị. Trong đó:

+ Số doanh nghiệp sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên:.....

+ Số doanh nghiệp sở hữu dưới 51% vốn điều lệ:.....

- Tổng số lao động:

-Thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng):

II. Đánh giá tình hình kinh doanh năm 20XX

1. Thay đổi trong năm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức bộ máy - thành lập mới, giải thể, sáp nhập các công ty con, chi nhánh...)

- Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, Hợp đồng liên doanh:

- Nhân sự chủ chốt (HĐQT/HĐTV, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành)

- Cơ cấu cổ đông:

- Các thay đổi khác (nếu có):

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 20XX	Thực hiện 20XX	Kế hoạch 20XX+1
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tổng vốn chủ sở hữu			
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
4	Tổng doanh thu			
5	Lợi nhuận trước thuế			
6	Thuế TNDN			
7	Lợi nhuận sau thuế			
8	Tỷ lệ cổ tức/Phân chia lợi nhuận			
	- Tiền mặt:			
	- Cổ tức cổ phiếu:			

- Ước tính thực hiện và đánh giá về hoạt động kinh doanh năm 20XX:

+ Kết quả sản xuất kinh doanh. Trong đó, phân tích cơ cấu doanh thu, chi phí lợi nhuận từng lĩnh vực hoạt động. Đánh giá, so sánh với cùng kỳ, kế hoạch

+ Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư. Trong đó, đánh giá từng dự án theo tiến độ thực hiện, so sánh với kế hoạch

- Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, rủi ro của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, về tài chính, và những tồn tại chưa được giải quyết...

- Phương án giải quyết khó khăn, phòng ngừa rủi ro của doanh nghiệp (nếu có)

- Những giải pháp của VNSTEEL hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết khó khăn (nếu có)

3. Tình hình tài chính, công nợ năm 20XX

a) Đánh giá tình hình an toàn tài chính:

- Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn

- Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn

- Nợ quá hạn nếu có (triệu đồng)

=> Đánh giá chung về tình hình an toàn tài chính của doanh nghiệp

b) Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:

- ROA (%):

- ROE (%):

=> Đánh giá chung về tình hình an ninh tài chính của doanh nghiệp

4. Tình hình đầu tư của doanh nghiệp

a) Các khoản mục đầu tư theo BCTC hợp nhất (hoặc Công ty Mẹ) tại thời điểm 31/12/20XX (hoặc BCTC gần nhất (theo TT 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp)

Bao gồm:

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

- Bất động sản đầu tư:

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

- Khác:.....

* Tổng giá trị các khoản mục đầu tư:

b) Đánh giá chi tiết từng khoản mục đầu tư theo BCTC hợp nhất (hoặc Công ty Mẹ) tại thời điểm 31/12/20XX (hoặc BCTC gần nhất)

Giải trình cụ thể từng khoản mục đầu tư (kèm theo danh sách các dự án, hạng mục liên quan) và phân tích, đánh giá hiệu quả, rủi ro...từng khoản mục

c) Đánh giá tổng quát về danh mục đầu tư của DN

Đánh giá về cơ cấu đầu tư tổng thể, đánh giá tổng quát về hiệu quả và rủi ro của toán danh mục đầu tư của doanh nghiệp

5. Một số nội dung khác (nếu có)

IV. Bán vốn

- Kế hoạch bán vốn:

- Số lần bán vốn:

Lần	Năm bán vốn	Kết quả	Chi tiết
1	20...		- Giá khởi điểm - Số lượng cổ phiếu/%vốn thực bán: - Số lượng cổ phiếu/% vốn thực bán:
2	20...		

- Kế hoạch bán vốn năm nay:

+ Các vướng mắc (nếu có) ảnh hưởng đến tiến độ bán vốn tại doanh nghiệp: còn nợ cổ tức VNSTEEL, nợ khác, chưa xác nhận lãi chậm trả, tỷ lệ sở hữu của VNSTEEL thấp, cổ đông khác nắm tỷ lệ sở hữu chi phối, doanh nghiệp không phối hợp cung cấp thông tin, giấy tờ pháp lý, đất đai chưa rõ ràng...

Kiến nghị: Trình Lãnh đạo Tổng công ty triển khai hay dừng thoái vốn

+ Nếu triển khai bán vốn

- Đánh giá tình khả thi của việc chào bán: Có nhà đầu tư quan tâm (nhà đầu chiến lược, người lao động, người đầu tư khác...), tình hình thị trường thuận lợi, giá kỳ vọng, giá khởi điểm ước tính...

- Tiến độ bán vốn dự kiến:

V. Công nợ với VNSTEEL

TT	Loại nợ	Số đầu kỳ 01/01/20XX	Phát sinh tăng	Phát sinh giảm	Số cuối kỳ 31/12/20XX
1	Nợ VNSTEEL				
	- Cổ tức năm... - Lãi chậm trả				
2	Nợ khác: - Tiền bán cổ phần: - Lãi chậm trả: - Khác				
	Tổng cộng				

- Đánh giá tình hình thanh toán công nợ của doanh nghiệp với VNSTEEL trong thời gian qua

- Kiến nghị các giải pháp trong trường hợp công nợ tồn đọng kéo dài

- Công ty khó khăn về tài chính
- Công ty không hợp tác
- Chưa thống nhất về số liệu công nợ

VI. Người đại diện

- Đánh giá Người đại diện theo các tiêu chí quy định tại Quy chế về Người đại diện của Tổng công ty.

- Kiến nghị Tổng công ty cơ cấu Người đại diện: Dựa vào kết quả đánh giá, tuổi Người đại diện (nghỉ hưu, không đủ tuổi để ủy quyền nhiệm kỳ mới...), nhiệm kỳ HĐCĐ/HĐTV, đơn xin từ nhiệm, số lượng Người đại diện trong HĐQT/HĐTV hoặc Ban Kiểm soát chưa phù hợp...

VII. Kết luận

- Định hướng phương án của VNSTEEL đối với doanh nghiệp trong năm 20XX+1: thoái vốn/tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Đánh giá kết quả thực hiện các kiến nghị của Tổng công ty năm 20XX

- Lộ trình thực hiện các kiến nghị trong năm 20XX+1 và các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể về cổ tức, thu hồi công nợ cho VNSTEEL.

BAN KỸ THUẬT ĐẦU TƯ **BAN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

BAN KẾ HOẠCH THỊ TRƯỜNG **BAN TỔ CHỨC NHÂN SỰ**